

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Trương Văn C, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim T và anh Trương Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Trương Văn C thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao ba con chung tên Trương Minh C1, sinh ngày 16/01/2011; Trương Minh P, sinh ngày 08/12/2012 và Trương Minh C2, sinh ngày 02/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh Trương Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Kim T chưa có yêu cầu.

Anh Trương Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh C.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002272 ngày 16/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại 150.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Kim T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- UBND xã L,
- TX. Cai Lậy, Tiền Giang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Kim Loan